

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 16/05/2018

ASEANSC RESEARCH



GIẢM GẦN 19 ĐIỂM, VN-INDEX THỪNG MỐC 1.060

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Trong phiên giao dịch thứ 4 (16/05), nhóm cổ phiếu Bluechips (VIC, VNM, MSN, PLX, VRE, BVH...) và ngân hàng (BID, VCB, CTG, MBB,...) chìm trong sắc đỏ, tác động tiêu cực lên chỉ số VN-Index. Trong khi đó, nhóm cổ phiếu dầu khí (GAS, PVD, PVS,...) giao dịch tích cực, là không đủ để kìm hãm đà giảm của chỉ số. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 18,88 điểm, đóng cửa ở mức 1.054,62 điểm. Thanh khoản trên HOSE duy trì ở mức thấp, với khối lượng khớp lệnh đạt hơn 150 triệu cổ phiếu, giá trị gần 4.000 tỷ đồng. Về phía khối ngoại, họ tiếp tục bán ròng hơn 86 tỷ đồng.

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 1.020 - 1.040 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 1.020. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 980 - 1.000 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 16/05: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.568 đồng, tăng 20 đồng so với phiên trước đó

Tại thị trường trong nước, sáng nay 16/5, tỷ giá trung tâm giữa VND và USD được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.568 VND, tăng 20 đồng so với phiên hôm qua. Tại nhiều ngân hàng thương mại, giá đồng USD biến động nhẹ so với phiên trước. Cụ thể, tại Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.735- 22.805 VND/USD (mua vào - bán ra), đi ngang.

Sáng ngày 16/05: Giá vàng SJC ở mức 36,42 - 36,62 triệu đồng/lượng

Lúc 8h40 sáng nay (16/5), giá vàng miếng SJC tại Công ty Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang được niêm yết ở mức 36,42 - 36,62 triệu đồng/lượng, giảm tới 160 nghìn đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 140 nghìn đồng/lượng chiều bán ra. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.292,3 USD/oz, giảm tới 20,7 USD, tương đương 1,58%. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn vàng thế giới 920 nghìn đồng/lượng, mở rộng 430 nghìn đồng so với sáng qua.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 15/05: Chỉ số Dow Jones giảm 0.78%, xuống 24,706.41 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones lùi 193 điểm (tương đương 0.78%) xuống 24,706.41 điểm, chỉ số S&P 500 mất 18.68 điểm (tương đương 0.68%) còn 2,711.45 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 59.69 điểm (tương đương 0.81%) xuống 7,351.63 điểm.

Ngày 15/05: Dầu WTI tăng 0.5%, lên 71.31 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 6 trên sàn Nymex tiến 35 xu (tương đương 0.5%) lên 71.31 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 7 trên sàn Luân Đôn cộng 20 xu (tương đương 0.3%) lên 78.43 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất mới kể từ cuối tháng 11/2014.

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Biến động chỉ số ngành	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

PPC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

PPC - CTCP Nhiệt điện Phả Lại - Ngày 30/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 3 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 31/5. Theo đó, cổ tức sẽ được trả tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 14/6/2018.

VIX: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

VIX - CTCP Chứng khoán IB - Ngày 22/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 23/5. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 08/6/2018. Cổ tức bằng cổ phiếu được trả theo tỷ lệ thực hiện 10:1 (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận 1 cổ phiếu mới).

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

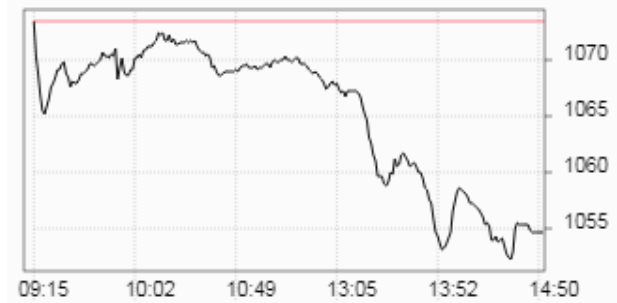
KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -193.00	24,706.41
	S&P 500	↓ -59.69	7,351.63
	Nasdaq	↓ -18.68	2,711.45
	FTSE 100	↑ 12.00	7,722.98
CHÂU ÂU	DAX	↓ -7.67	12,970.04
	CAC 40	↑ 12.48	5,553.16
	Nikkei 225	↓ -75.14	22,742.88
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -389.05	31,152.03
	Shanghai	↑ 18.09	3,192.12

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 16/05/2018

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

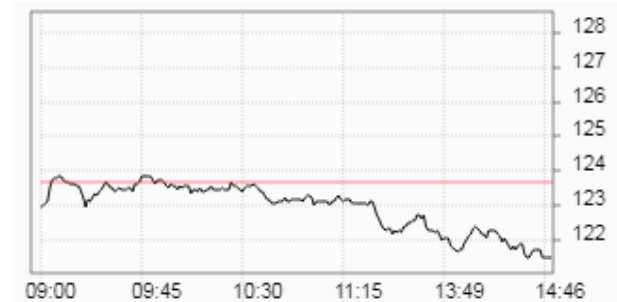
Thay đổi (điểm)	↓	-18,88/-1,76%
Giá trị (điểm)	↓	1,054.62
Khối lượng (cp)		150,045,681
Giá trị (tỷ đồng)		3,992.64
Số cp tăng giá	↑	104
Số cp giảm giá	↓	188
Số cp đứng giá	→	65

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DHM	2.9	3.1	3.1	2.9	254,660	↑ 6.9%
SC5	28	29.7	29.7	28	2,080	↑ 6.8%
HSL	25.8	25.8	25.8	25.8	178,780	↑ 6.8%
SAV	9.1	9.1	9.1	9.1	200	↑ 6.8%
LAF	6.8	7.3	7.3	6.8	40	↑ 6.8%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-2,16/-1,75%
Giá trị (điểm)	↓	121.49
Khối lượng (cp)		68,823,830
Giá trị (tỷ đồng)		891.05
Số cp tăng giá	↑	64
Số cp giảm giá	↓	103
Số cp đứng giá	→	218

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
CAG	82	82	82	82	100	↑ 9.9%
KTT	5.6	5.6	5.6	5.6	100	↑ 9.8%
THS	9	9	9	9	1,000	↑ 9.8%
DTD	12.5	12.5	12.5	12.5	100	↑ 9.7%
QHD	14.3	17.2	17.2	14.3	340	↑ 9.6%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	21,575,649	4,822,601
BÁN	12,514,320	1,909,665
MUA - BÁN	9,061,329	2,912,936

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 16/05, khối ngoại bán ròng hơn 86 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng gần 38 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 21 triệu cổ phiếu (trị giá 631 tỷ đồng) và bán ra hơn 12 triệu cổ phiếu (trị giá 717 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 5 triệu cổ phiếu (trị giá 67 tỷ đồng) và bán ra gần 2 triệu cổ phiếu (trị giá 29,5 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 15/05/2018):

2,939,751.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 15/05/2018):

1,073.50 điểm

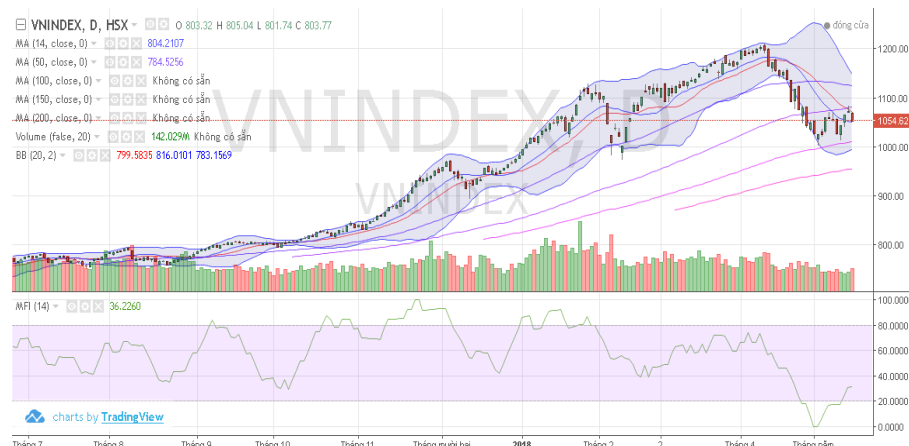
Cập nhật ngày 16/05/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	11.8%	2,637,707,954	132	130	-2.0	-1.5%	879,210	-1.93
VNM	8.7%	1,451,453,429	176	169.1	-6.9	-3.9%	1,644,010	-3.66
GAS	7.7%	1,913,950,000	118.6	119.7	1.1	0.9%	606,740	0.77
VCB	7.2%	3,597,768,575	58.7	57	-1.7	-2.9%	2,368,960	-2.24
SAB	5.5%	641,281,186	250	252	2.0	0.8%	48,810	0.47
BID	4.0%	3,418,715,334	34.6	33.2	-1.4	-4.1%	1,856,760	-1.75
MSN	3.8%	1,157,373,974	96.2	92.9	-3.3	-3.4%	461,650	-1.39
CTG	3.8%	3,723,404,556	29.85	29.1	-0.8	-2.5%	6,053,700	-1.02
PLX	3.1%	1,293,878,081	70.6	69	-1.6	-2.3%	728,550	-0.76
VRE	3.1%	1,901,078,733	47.9	46	-1.9	-4.0%	1,437,910	-1.32
VJC	3.0%	451,343,284	197	194.8	-2.2	-1.1%	310,720	-0.36
HPG	2.9%	1,517,079,000	55.4	54	-1.4	-2.5%	3,144,190	-0.78
VPB	2.6%	1,497,403,415	50.2	48.3	-1.9	-3.8%	2,225,270	-1.04
BVH	2.4%	680,471,434	102	98.3	-3.7	-3.6%	170,840	-0.92
MBB	1.9%	1,815,505,363	31	30.3	-0.7	-2.3%	2,470,240	-0.46
HDB	1.4%	980,999,979	40.9	40.15	-0.8	-1.8%	999,600	-0.27
ROS	1.3%	472,999,999	82.4	80	-2.4	-2.9%	385,600	-0.41
NVL	1.2%	652,638,750	53.5	52.6	-0.9	-1.7%	2,890,630	-0.21
MWG	1.2%	323,169,521	106.8	105	-1.8	-1.7%	201,990	-0.21
FPT	1.1%	530,961,105	61.4	60.5	-0.9	-1.5%	672,930	-0.18

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



90% cash

10% stocks

Vùng mua: 1.020 - 1.040 Vùng chốt lời ngắn hạn: 1.060 - 1.080

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (>3 tháng)



HNX-INDEX



90% cash

10% stocks

Vùng mua: 118.0 - 120.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 122.0 - 124.0

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (>3 tháng)



Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 1.020 - 1.040 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 1.020 - 1.040 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 1.020. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 980 - 1.000 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.060 - 1.080 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.080. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.100 - 1.120 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 118.0 - 120.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 118.0 - 120.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 118.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 114.0 - 116.0.

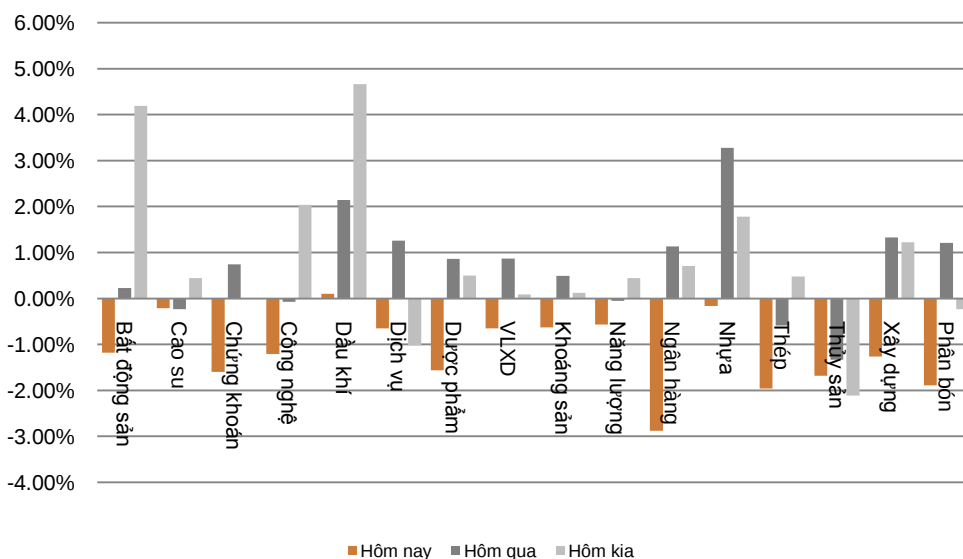
Trong kịch bản tích cực, vùng 122.0 - 124.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 124.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 126.0 - 128.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -1.18%
Cao su	↓ -0.21%
Chứng khoán	↓ -1.60%
Công nghệ	↓ -1.21%
Dầu khí	↑ 0.10%
Dịch vụ	↓ -0.65%
Dược phẩm	↓ -1.56%
VLXD	↓ -0.65%
Khoáng sản	↓ -0.63%
Năng lượng	↓ -0.57%
Ngân hàng	↓ -2.88%
Nhựa	↓ -0.16%
Thép	↓ -1.96%
Thủy sản	↓ -1.68%
Xây dựng	↓ -1.26%
Phân bón	↓ -1.89%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	132	130	↓ -2.0	↓ -1.5%	879,210
	NVL	53.5	52.6	↓ -0.9	↓ -1.7%	2,890,630
	KDH	35.35	35.7	↑ 0.4	↑ 1.0%	228,420
Chứng khoán	SSI	35.5	34.5	↓ -1.0	↓ -2.8%	3,220,940
	VCI	102	100.1	↓ -1.9	↓ -1.9%	35,420
	HCM	71.5	70	↓ -1.5	↓ -2.1%	250,220
Dầu khí	GAS	118.6	119.7	↑ 1.1	↑ 0.9%	606,740
	PLX	70.6	69	↓ -1.6	↓ -2.3%	728,550
	PVS	19	19.5	↑ 0.5	↑ 2.6%	4,113,800
Ngân hàng	VCB	58.7	57	↓ -1.7	↓ -2.9%	2,368,960
	BID	34.6	33.2	↓ -1.4	↓ -4.1%	1,856,760
	CTG	29.85	29.1	↓ -0.8	↓ -2.5%	6,053,700
Thép	HPG	55.4	54	↓ -1.4	↓ -2.5%	3,144,190
	TVN	9.9	9.8	↓ -0.1	↓ -1.0%	25,200
	HSG	14.5	14.3	↓ -0.2	↓ -1.4%	1,725,370

Cập nhật ngày 16/05/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2018
Bất động sản	↑ 3.30%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Khả quan
Cao su	↑ 0.16%	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	↓ -3.72%	HCM, SSI, VND	Khả quan
Công nghệ	↑ 2.02%	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	↑ 7.33%	GAS, PVD, PVS	Khả quan
Dịch vụ	↓ -3.19%	PAN, SKG, VNG, DSN	Khả quan
Dược phẩm	↓ -0.01%	DCL, DHG, DMC, IMP	Khả quan
VLXD	↓ -0.65%	HT1, BCC	Trung lập
Khoáng sản	↓ -0.24%	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	↓ -0.32%	BTP, PPC, VSH, NT2	Khả quan
Ngân hàng	↓ -3.35%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Khả quan
Nhựa	↑ 4.49%	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	↓ -4.28%	HPG, HSG, VGS, NKG	Trung lập
Thủy sản	↓ -5.85%	FMC, HVG, IDI, VHC	Trung lập
Xây dựng	↓ -0.96%	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	↓ -0.37%	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập

Cập nhật ngày 16/05/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	70.8484 ↓	-0.45% ↓	-0.49% ↑	6.42% ↑	44.27%	16/05/2018
Brent	77.7027 ↓	-0.79% ↑	0.46% ↑	8.36% ↑	48.56%	16/05/2018
Natural gas	2.8178 ↓	-0.67% ↑	2.95% ↑	2.91% ↓	-11.72%	16/05/2018
Gasoline	2.1963 ↓	-0.21% ↑	1.21% ↑	7.46% ↑	36.86%	16/05/2018
Heating oil	2.2331 ↓	-0.53% ↑	0.47% ↑	8.33% ↑	45.32%	16/05/2018
Ethanol	1.4769 ↓	-0.95% ↑	0.67% ↑	0.13% ↑	1.44%	16/05/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	897.0 ↑	0.45% ↑	0.57% ↓	-2.91% ↑	25.43%	16/05/2018
Gold	1,293.9 ↑	0.24% ↓	-1.44% ↓	-3.96% ↑	2.63%	16/05/2018
Silver	16.3 ↑	0.30% ↓	-1.03% ↓	-2.61% ↓	-3.20%	16/05/2018
Platinum	897.0 ↑	0.45% ↓	-1.43% ↓	-4.17% ↓	-4.78%	16/05/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Canola	531.5 ↓	-0.37% ↑	0.30% ↑	1.96% ↑	0.72%	16/05/2018
Coffee	112.9 ↓	-0.66% ↓	-3.13% ↓	-1.18% ↓	-14.60%	16/05/2018
Neodymium	412,500.0 →	0.00% ↓	-2.37% ↓	-5.71% ↑	11.94%	16/05/2018
Live Cattle	103.0 ↓	-1.58% ↓	-3.13% ↓	-12.10% ↓	-15.90%	16/05/2018
Wool	1,891.0 →	0.00% ↑	3.00% ↑	6.48% ↑	23.76%	16/05/2018
Cocoa	2,660.0 ↓	-0.37% ↓	-4.15% ↓	-2.53% ↑	29.45%	16/05/2018
Soybeans	1,013.0 ↓	-0.56% ↑	0.57% ↓	-3.15% ↑	3.82%	16/05/2018
Wheat	495.0 ↑	0.30% ↓	-3.79% ↑	6.17% ↑	15.93%	16/05/2018
Cotton	85.1 ↑	1.55% ↓	-0.86% ↑	2.39% ↑	6.17%	16/05/2018
Rice	12.3 ↓	-0.47% ↓	-1.83% ↓	-5.69% ↑	13.16%	16/05/2018
Cheese	1.6 →	0.00% ↓	-0.18% ↑	4.86% ↑	6.29%	16/05/2018
Palm Oil	2,404.0 ↑	1.26% ↑	1.91% ↑	0.50% ↓	-16.70%	16/05/2018
Milk	15.3 ↑	0.33% ↑	0.20% ↑	5.66% ↓	-2.05%	16/05/2018
Rubber	177.8 ↑	0.45% ↓	-0.39% ↑	2.89% ↓	-42.55%	16/05/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	2,660.0 ↓	-0.37% ↓	-4.15% ↓	-2.53% ↑	29.45%	16/05/2018
Copper	3.1 ↑	0.25% ↑	0.42% ↓	-0.74% ↑	20.05%	16/05/2018
Steel	4,080.0 ↑	2.51% ↑	0.74% ↑	10.66% ↑	19.30%	16/05/2018
Lead	2,373.5 →	0.00% ↑	3.98% ↓	-0.08% ↑	13.31%	16/05/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
16/05/2018	17/05/2018	15/06/2018	TAC	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 2,400 đồng/CP	53.7	-0.2 (-0.37%)
16/05/2018	17/05/2018	08/06/2018	CPH	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,600 đồng/CP	8.3	0 (0%)
16/05/2018	17/05/2018	04/06/2018	SBM	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	29	0 (0%)
16/05/2018	17/05/2018	08/06/2018	GDT	HOSE	Trả cổ tức đợt 3/2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	n/a	n/a
17/05/2018	18/05/2018	15/06/2018	HAD	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	47.8	0 (0%)
17/05/2018	18/05/2018	14/06/2018	HAD	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	47.8	-0.4 (-0.83%)
17/05/2018	18/05/2018	30/05/2018	TET	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	26.4	0 (0%)
17/05/2018	18/05/2018	n/a	LGL	HOSE	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 4:1, giá 10.000 đồng/CP	8.98	0 (0%)
17/05/2018	18/05/2018	n/a	LGL	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1	8.98	0 (0%)
17/05/2018	18/05/2018	29/06/2018	ANV	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 300 đồng/CP	n/a	n/a
17/05/2018	18/05/2018	n/a	TIX	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	n/a	n/a
17/05/2018	18/05/2018	26/06/2018	TIX	HOSE	Trả cổ tức đợt 3/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	34	0 (0%)
17/05/2018	18/05/2018	26/06/2018	TIX	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	17/05/2018	VHM	HOSE	Giao dịch lần đầu - 2,679,611,550 CP	n/a	n/a
17/05/2018	18/05/2018	31/05/2018	THG	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	41	0.4 (0.99%)
17/05/2018	18/05/2018	25/05/2018	VBC	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	24.4	0 (0%)
17/05/2018	18/05/2018	31/05/2018	SGC	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	13.8	0 (0%)
17/05/2018	18/05/2018	31/05/2018	BMC	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	14.4	0 (0%)
17/05/2018	18/05/2018	06/06/2018	TDN	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	5.3	-0.2 (-3.64%)
17/05/2018	18/05/2018	04/06/2018	FCM	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	5.85	0.04 (0.69%)
17/05/2018	18/05/2018	30/05/2018	NT2	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	31.8	0.25 (0.79%)
17/05/2018	18/05/2018	01/06/2018	LIX	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	44.3	-0.6 (-1.34%)

Cập nhật ngày 16/05/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.